

DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH,CN&ĐMST

Đơn vị: triệu đồng

[illegible]

[illegible]

[illegible]

12	Phổ biến, tuyên truyền kết quả của nhiệm vụ													
13	Công tác quản lý chung nhiệm vụ													
14	Chi khác có liên quan trực tiếp đến triển khai thực hiện nhiệm vụ													
	Tổng cộng													

¹ Nội dung chi thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.

² Trong trường hợp có nguồn ngân sách từ địa phương tách thành 2 phần: Ngân sách trung ương (NSTW) và Ngân sách địa phương (NSDP).

Khoản 1. Chi thù lao, nguyên vật liệu, năng lượng thực hiện nhiệm vụ

1.1. Chi thù lao

Đơn vị tính: triệu đồng

[illegible]

	Thành viên*									
										
	<i>Công việc 1.2</i>									
	Thành viên*									
										
...										

* Chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và định mức theo quy định tại Thông tư của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

1.2. Chi nguyên vật liệu, năng lượng

[illegible]

1	Nội dung 1										
	<i>Công việc 1.1</i>										
	<i>Công việc 1.2</i>										
											
2	Nội dung 2										
	<i>Công việc 1.1</i>										
	<i>Công việc 1.2</i>										
...											

*** Các căn cứ xây dựng định mức** (*Liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn, và các căn cứ khác ...*)

Khoản 2. Thuê chuyên gia

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)	Mức thù lao tháng theo hợp đồng	Kinh phí		
							Tổng	Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	2	3	4	5	6	7	8=6x7	9	10

I	Chuyên gia trong nước								
...									
II	Chuyên gia nước ngoài								
...									

Khoản 3. Thiết bị, máy móc

Đơn vị: triệu đồng

[illegible]

III	Khấu hao thiết bị⁴											
VI	Thuê thiết bị (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)											
												
IV	Thiết bị công nghệ mua mới											
												
V	Vận chuyển lắp đặt											
VI	Bảo dưỡng, sửa chữa											
Cộng												

³ Chỉ ghi tên thiết bị và giá trị còn lại, không cộng vào tổng kinh phí.

⁴ Chỉ khai mục này khi tổ chức chủ trì là doanh nghiệp.

Khoản 4. Xây dựng, sửa chữa nhỏ

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Kinh phí	Nguồn vốn							
			Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ...	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ...

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Chi phí xây dựngm ² nhà xưởng, PTN									
2	Chi phí sửa chữam ² nhà xưởng, PTN									
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện, nước									
4	Chi phí khác									
	Cộng:									

Khoản 5. Chi khác

Đơn vị: triệu đồng

Đơn vị: triệu đồng.

Số TT	Nội dung	Kinh phí	Nguồn vốn										Các căn cứ xây dựng định mức (Liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn, và các căn cứ khác ...)
			Ngân sách nhà nước						Ngoài ngân sách nhà nước				
			Tổng	Năm thứ nhất	Khoán chi	Năm thứ hai	Khoán chi	Năm thứ	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ...	
1	2	3	4		5	6	7	8	9	10	11	12	

[illegible]

[illegible]